BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

# PHIẾU KHẢO SÁT GIẢNG VIÊN

# (Bao gồm cán bộ giảng dạy/hướng dẫn thực hành, thí nghiệm)

# VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Kính gửi Quý Thầy Cô giáo,

Nhằm phục vụ công tác cải tiến chất lượng đào tạo, Trường Đại học Vinh trân trọng gửi đến Quý Thầy Cô phiếu khảo sát này để xin ý kiến phản hồi của Quý Thầy Cô về chương trình đào tạo và hoạt động đào tạo sau đại học mà Quý thầy cô tham gia giảng dạy. Kết quả đánh giá của Quý Thầy Cô sẽ được Nhà trường bảo mật và chỉ sử dụng để nâng cao chất lượng đào tạo.

**A. Thông tin chung:**

1. Họ và tên giảng viên:.........................................................................................................

2. Học hàm, học vị:

3. Thâm niên công tác:

- Dưới 3 năm

- Từ 3 - 5 năm

- Trên 5 năm - 10 năm

- Từ 10 - 20 năm

- Trên 20 năm

4. Thuộc Khoa: ................................................................................................

5. Ngày khảo sát:..................................................................................................................

**B. Nội dung khảo sát.**

Trong các lĩnh vực từ I đến VII,quý Thầy/Cô cho biết mức độ đồng ý của mình về các nội dung cụ thể, bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

**1. Rất không đồng ý; 2=Không đồng ý; 3=Đồng ý một phần; 4=Đồng ý; 5= Rất đồng ý**.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo sau đại học** | **Mức độ đồng ý** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 1. Triết lí giáo dục của CTĐT được thể hiện rõ |  |  |  |  |  |
| 2. Phản ánh tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường |  |  |  |  |  |
| 3. Chuẩn đầu ra của CTĐT bao gồm đầy đủ chuẩn đầu ra chung (generic PLOs) và chuẩn đầu ra chuyên ngành (subject-specific PLOs) |  |  |  |  |  |
| 4. Mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT là rõ ràng và đo lường được |  |  |  |  |  |
| 5. Phản ánh rõ yêu cầu của các bên liên quan |  |  |  |  |  |
| 6. Được chuyển tải đầy đủ vào CTĐT |  |  |  |  |  |
| 7. Thầy/Cô được phổ biến, góp ý về mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT. |  |  |  |  |  |
| **II. Bản mô tả Chương trình đào tạo sau đại học** | **Mức độ đồng ý** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 8. Được phổ biến công khai cho người học và các đối tượng liên quan |  |  |  |  |  |
| 9. Cung cấp đủ thông tin giúp người học hiểu về CTĐT |  |  |  |  |  |
| 10. Cung cấp đủ thông tin giúp nhà tuyển dụng lao động hiểu về năng lực và các kỹ năng khác được trang bị thông qua CTĐT |  |  |  |  |  |
| **III. Cấu trúc và nội dung Chương trình đào tạo sau đại học** | **Mức độ đồng ý** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 11. Nội dung, cấu trúc CTĐT bao gồm đầy đủ các học phần chung, cơ sở ngành, chuyên ngành, luận văn tốt nghiệp. |  |  |  |  |  |
| 12. Nội dung CTĐT được đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo tính chặt chẽ, hệ thống và cập nhật. |  |  |  |  |  |
| 13. Nội dung CTĐT phản ánh rõ mục tiêu và chuẩn đầu ra CTĐT. |  |  |  |  |  |
| 14. Nội dung CTĐT có tỷ lệ giữa lý thuyết và thực hành hợp lý theo cấu trúc chuẩn đầu ra của CTĐT. |  |  |  |  |  |
| 15. Mỗi học phần có sự đóng góp rõ ràng vào việc đạt được CĐR của CTĐT. |  |  |  |  |  |
| 16. Số lượng học phần, số lượng tín chỉ của CTĐT là phù hợp |  |  |  |  |  |
| 17. Thời gian đào tạo của CTĐT là phù hợp |  |  |  |  |  |
| 18. Thầy/Cô được tham gia thảo luận, phát triển chương trình đào tạo qua các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp. |  |  |  |  |  |
| 19. Thầy/Cô hiểu rõ các yêu cầu và đã triển khai xây dựng, cập nhật, phổ biến đề cương học phần cho người học. |  |  |  |  |  |
| 20. Đề cương học phần cung cấp đầy đủ thông tin giúp người học đạt được CĐR của học phần |  |  |  |  |  |
| **IV. Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá CTĐT sau đại học** | **Mức độ đồng ý** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 21. Thầy/Cô được yêu cầu sử dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy và chú trọng việc tổ chức hoạt động học tập theo CĐR |  |  |  |  |  |
| 22. PPGD đang áp dụng phù hợp với việc đạt được CĐR của học phần và CTĐT |  |  |  |  |  |
| 23. GV được chủ động lựa chọn PPGD và áp dụng PPGD phù hợp với đặc thù học phần |  |  |  |  |  |
| 24. Hoạt động dạy và học khuyến khích được khả năng học tập suốt đời của người học |  |  |  |  |  |
| 25. Phương pháp kiểm tra, đánh giá người học là phù hợp để đánh giá theo chuẩn đầu ra của CTĐT |  |  |  |  |  |
| 26. Thầy/Cô được phổ biến chiến lược dạy và học của CTĐT |  |  |  |  |  |
| **V. Hoạt động đào tạo, đảm bảo chất lượng phục vụ CTĐT SĐH** | **Mức độ đồng ý** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 27 Việc triển khai dạy và học thông qua hoạt động, học lý thuyết kết hợp với thực hành, diễn ra thuận lợi trong điều kiện đào tạo thực tế. |  |  |  |  |  |
| 28. Việc sử dụng công nghệ thông tin (eLearning, các công cụ hỗ trợ) để hỗ trợ dạy học ở đơn vị thuận lợi và được đáp ứng đầy đủ. |  |  |  |  |  |
| 29. Hoạt động dạy và học diễn ra đúng kế hoạch. |  |  |  |  |  |
| 30. Hoạt động dạy và học được người học phản hồi, đánh giá thường xuyên |  |  |  |  |  |
| 31. Thầy/Cô nhận được và có xem xét những kết quả đánh giá của người học về hoạt động dạy và học của mình. |  |  |  |  |  |
| 32. Thầy/Cô có phản hồi, đánh giá về hoạt động đào tạo và chất lượng phục vụ dạy học của Trường/Đơn vị thông qua các hình thức khác nhau |  |  |  |  |  |
| 33. Ý kiến phản hồi của Thầy/Cô về hoạt động giảng dạy và chất lượng phục vụ dạy học, cơ sở vật chất được Trường/Đơn vị liên quan tiếp thu và giải quyết nhanh chóng. |  |  |  |  |  |
| 34. Thầy/Cô được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia đánh giá các học phần, hướng dẫn người học thực hiện nghiên cứu và bảo vệ luận văn tốt nghiệp. |  |  |  |  |  |
| **VI. Đánh giá về người học và chính sách liên quan** | **Mức độ đồng ý** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 35. Hầu hết người học có đủ năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu học tập |  |  |  |  |  |
| 36. Hầu hết người học có đủ năng lực kiến thức để tiếp thu nội dung học tập |  |  |  |  |  |
| 37. Hầu hết người học tích cực và chủ động trong hoạt động học, làm việc nhóm, giải quyết các yêu cầu mà giảng viên đưa ra |  |  |  |  |  |
| 38. Người học có nhiều cơ hội về học bổng và giao lưu học thuật. |  |  |  |  |  |
| 39. Hoạt động của chủ nhiệm chuyên ngành là hiệu quả và thiết thực đối với người học. |  |  |  |  |  |
| 40. Chính sách tuyển sinh của Trường/Đơn vị là phù hợp để đảm bảo chất lượng đầu vào đáp ứng yêu cầu đào tạo |  |  |  |  |  |
| 41. Chất lượng người học tốt nghiệp năm sau tốt hơn năm trước |  |  |  |  |  |
| 42. Người học nhìn chung có ưu điểm về các kỹ năng sau đây: | **Mức độ đồng ý** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 42.1. Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ |  |  |  |  |  |
| 42.2. Kỹ năng sử dụng tin học |  |  |  |  |  |
| 42.3. Kỹ năng giao tiếp thuyết trình |  |  |  |  |  |
| 42.4. Kỹ năng lập kế hoạch, giải quyết vấn đề |  |  |  |  |  |
| 42.5. Kỹ năng làm việc theo nhóm |  |  |  |  |  |
| 42.6. Kỹ năng làm việc độc lập, tự nghiên cứu |  |  |  |  |  |
| 42.7. Kỹ năng viết báo cáo |  |  |  |  |  |
| 42.8. Kỹ năng thu thập, xử lý, đánh giá thông tin |  |  |  |  |  |
| 42.9. Kỹ năng tư duy phản biện |  |  |  |  |  |
| 42.10. Kỹ năng lãnh đạo |  |  |  |  |  |
| **VII. Đánh giá cán bộ phục vụ, cơ sở vật chất** | **Mức độ đồng ý** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 43. Thầy/Cô luôn được hỗ trợ nhiệt tình và hiệu quả từ cán bộ phục vụ (văn thư, giáo vụ, thư viện,..) của Khoa/Chương trình. |  |  |  |  |  |
| 44. Thầy/Cô luôn được hỗ trợ nhiệt tình và hiệu quả từ cán bộ phụ trách cơ sở vật chất (giảng đường, phòng học, phòng máy, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị dạy học,...) |  |  |  |  |  |
| 45. Thầy/Cô được cung cấp đầy đủ phòng học, phòng thí nghiệm/thực hành, phòng tư vấn người học ngoài giờ. |  |  |  |  |  |
| 46. Điều kiện phòng học/phòng thí nghiệm, trang thiết bị dạy học (máy tính, máy chiếu, dụng cụ thí nghiệm, hóa chất,...) luôn trong tình trạng tốt, đáp ứng việc giảng dạy. |  |  |  |  |  |
| 47. Thư viện Trường có đầy đủ và cập nhật về tài liệu chuyên môn phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. |  |  |  |  |  |
| 48. Hệ thống phần mềm quản lý đào tạo thuận tiện, hợp lý, chính xác. |  |  |  |  |  |
| 49. Các quy định phúc khảo, chấm bài thi, quản lý bài thi hợp lý. |  |  |  |  |  |
| **50. Thầy/Cô hài lòng về chất lượng phục vụ của các đơn vị, thành phần sau đây (Từ 50.1 đến 50.12, mỗi câu chọn một mức hoặc không chọn). (Chú ý: các câu từ 50.1 đến 50.12 không bắt buộc)** | **Mức độ đồng ý** | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| 50.1. Phòng Hành chính tổng hợp |  |  |  |  |  |
| 50.2. Phòng Đào tạo sau đại học |  |  |  |  |  |
| 50.3. Phòng Công tác chính trị, học sinh - sinh viên |  |  |  |  |  |
| 50.4. Phòng Khoa học & Hợp tác Quốc tế |  |  |  |  |  |
| 50.5. Trung tâm Đảm bảo chất lượng |  |  |  |  |  |
| 50.6. Phòng Kế hoạch -Tài chính |  |  |  |  |  |
| 50.7. Phòng Quản trị và Đầu tư |  |  |  |  |  |
| 50.8. Phòng Thanh tra - Pháp chế |  |  |  |  |  |
| 50.9. Trạm y tế trường |  |  |  |  |  |
| 50.10. Trung tâm Thông tin, thư viện Nguyễn Thúc Hào |  |  |  |  |  |
| 50.11. Tổ bảo vệ, nhà xe cán bộ |  |  |  |  |  |
| 50.12. Trợ giảng, cán bộ phục vụ/phụ trách phòng thí nghiệm thực hành |  |  |  |  |  |

51. Xin Thầy/Cô có ý kiến cụ thể về nội dung cần cải tiến của các đơn vị/thành phần mà Thầy/Cô không hài lòng ở câu trên (Câu 50) (câu không bắt buộc).

...............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................

**VIII. Ý kiến, đề xuất (các câu không bắt buộc)**

52. Những đề nghị cụ thể của Thầy/Cô về thay đổi, điều chỉnh mục tiêu, kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo:

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

53. Những đề nghị cụ thể của Thầy/Cô về thay đổi, điều chỉnh liên quan nội dung, cấu trúc chương trình đào tạo; thêm bớt các môn học cụ thể:

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

54. Những đề nghị cụ thể của Thầy/Cô liên quan đến quá trình làm luận văn tốt nghiệp:

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

55. Những đề nghị cụ thể của Thầy/Cô liên quan đến chính sách tuyển sinh và đầu vào của người học, về học bổng và cơ hội học tập của người học; về dịch vụ hỗ trợ, phục vụ sinh viên,...:

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

56. Những đề nghị cụ thể của Thầy/Cô liên quan đến mức độ đáp ứng và chất lượng của hệ thống hỗ trợ dạy-học:

56.1. Về cán bộ phục vụ của Khoa/Chương trình, trợ giảng, cán bộ phục vụ/phụ trách phòng thực hành, thí nghiệm:

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

56.2. Về các phòng ban, đơn vị phục vụ trong trường:

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

56.3. Về cơ sở vật chất (phòng học, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phòng tự học, trang thiết bị,...)

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

57. Những ý kiến cụ thể của Thầy/Cô liên quan đến việc phân công nhiệm vụ; công tác tập huấn-bồi dưỡng; công tác đánh giá cán bộ, khen thưởng; công tác tuyển dụng, thăng tiến:

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

59. Ý kiến về những lĩnh vực khác:

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

**Trân trọng cám ơn sự hợp tác của Quý Thầy/Cô !**